

Số: 1665 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng
quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-BKHCN ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1628/TTr-SKHCN ngày 27/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, CB;
- VNPT Lai Châu (ph/h);
- Lưu: VT, Ks3.



CHỦ TỊCH

Lê Văn Lương

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
01	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<pre> graph LR TC[Tổ chức] --> A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] A --> B[Lãnh đạo phòng * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên xử lý hồ sơ: Tham mưu thành lập HĐ tư vấn thẩm định Dự thảo tờ trình, Quyết định cấp chứng nhận hoặc Thông báo từ chối. * Thời gian TH: 13 ngày] C --> D[Lãnh đạo phòng * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở phê duyệt * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN phát hành * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 05 ngày] H --> I[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 1 ngày] I --> J[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: Không quy định] J --> TC </pre>

STT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
02	Cấp giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao Thời hạn giải quyết: 22 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	<pre> graph LR TC[Tổ chức] --> A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] A --> B[Lãnh đạo phòng * Thời gian thực hiện: ½ ngày] B --> C[Chuyên viên xử lý hồ sơ: Tham mưu thành lập HD tư vấn thẩm định Dự thảo tờ trình, Quyết định cấp chứng nhận hoặc Thông báo từ chối. * Thời gian TH: 13 ngày] C --> D[Lãnh đạo phòng * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở phê duyệt * Thời gian thực hiện: ½ ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN phát hành * Thời gian thực hiện: ½ ngày] F --> G[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] G --> H[UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 05 ngày] H --> I[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] I --> J[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] J --> K[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: ½ ngày] K --> TC </pre>